|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý**

**Hồ sơ dự thảo Nghị định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP**

**ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

1. **Văn bản lấy ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Công văn số 5077/BVHTTDL-VHCS ngày 20/11/2023.

**2. Tổng hợp các đơn vị tham gia góp ý, cụ thể:**

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được ý kiến góp bằng văn bản của **14** cơ quan, đơn vị, trong đó:

***2.1. Các Bộ, Ngành, cơ quan trung ương: 9/10 cơ quan xin ý kiến***

- Nhất trí với nội dung Dự thảo: 9/10;

- Có ý kiến góp ý về nội dung Dự thảo: 4/10

***2.2. Địa phương: 5/5 cơ quan xin ý kiến***

- Nhất trí với nội dung Dự thảo: 5/5

- Có ý kiến về nội dung Dự thảo: 3/5

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP**

**ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường**

| **NỘI DUNG DỰ THẢO** | **Ý KIẾN GÓP Ý** | **TIẾP THU** | **NỘI DUNG**  **GIẢI TRÌNH** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường** |  |  |  |
| **1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4** **như sau:**  **a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:**  “2. Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy”.  **b) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau:**  “2a. Bảo đảm tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke”. | Bộ Xây dựng: đề nghị chỉnh sửa lại điểm b như sau: *“b) Bổ sung khoản 2 vào sau khoản 2 như sau: 2a. Cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, phải có hồ sơ thiết kế xây dựng mới hoặc hồ sơ cải tạo sửa chữa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thiết kế PCCC, tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn áp dụng, liên quan đến phòng cháy chữa cháy”*  - Để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật khi có điều chỉnh và bảo đảm việc thực thi pháp luật được cập nhật đầy đủ, đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu hoàn thiện quy định tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị định về sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 5 theo hướng không dẫn chiếu số hiệu Nghị định. | Tiếp thu và chỉnh sửa điểm a như sau:  *“2. Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện”.*  Tiếp thu và chỉnh sửa điểm b như sau:  *“2a. Bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn áp dụng, liên quan đến phòng cháy chữa cháy tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke”.* | Về ý kiến không dẫn chiếu số hiệu Nghị định: khoản 3 Điều 21 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP quy định: “3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và quy định viện dẫn tại Nghị định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.”. Do đó, việc viện dẫn các văn bản đảm bảo cập nhật theo các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành |
| Bộ Tư pháp: Dự thảo Nghị định dự kiến bổ sung thêm điều kiện đối với cơ sở kinh doanh ngoài đáp ứng điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì còn phải đáp ứng quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP đã quy định viện dẫn theo hướng các cơ sở kinh doanh phải Đủ điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Như vậy, việc bổ sung thêm Nghị định số 136/2020/NĐ-CP là không cần thiết vì các cơ sở kinh doanh đương nhiên phải đáp ứng quy định tại Nghị định này |
| **2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:**  **a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:**  “2. Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy”.  **b) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau:**  “2a. Bảo đảm tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình tại cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường” | Bộ Xây dựng: đề nghị chỉnh sửa lại điểm b như sau: “*b) Bổ sung khoản 2 vào sau khoản 2 như sau:2a. Cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường, phải có hồ sơ thiết kế xây dựng mới hoặc hồ sơ cải tạo sửa chữa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thiết kế PCCC, tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn áp dụng, liên quan đến phòng cháy chữa cháy”.*  Bộ Tư pháp: Dự thảo Nghị định dự kiến bổ sung thêm điều kiện đối với cơ sở kinh doanh ngoài đáp ứng điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì còn phải đáp ứng quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP đã quy định viện dẫn theo hướng các cơ sở kinh doanh phải Đủ điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Như vậy, việc bổ sung thêm Nghị định số 136/2020/NĐ-CP là không cần thiết vì các cơ sở kinh doanh đương nhiên phải đáp ứng quy định tại Nghị định này | Tiếp thu và chỉnh sửa điểm a như sau:  “*2. Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện”.*  Tiếp thu và chỉnh sửa điểm b như sau: *“2a. Bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn áp dụng, liên quan đến phòng cháy chữa cháy tại cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường”.* |  |
| **3. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:**  “1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc dịch vụ vũ trường (sau đây gọi là Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh).  2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện phân cấp, ủy quyền thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương”. | ***Thành phố Hải Phòng:*** bổ sung nội dung thành lập Đoàn thẩm định vào quy định này. | Không tiếp thu vì việc thành lập Đoàn thẩm định nằm trong trình tự cấp giấy phép kinh doanh. Bên cạnh đó, góp phần cụ thể hơn việc thẩm định thực tế đã được quy định tại Nghị định số 54/2019/NĐ-CP |  |
| **4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 11 như sau:**  “3. Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh thẩm định hồ sơ và thành lập Đoàn thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh về các điều kiện quy định tại Nghị định này. Thành phần Đoàn thẩm định không quá 07 thành viên, gồm đại diện các cơ quan: Công an, Văn hóa, Xây dựng và các cơ quan khác có liên quan.  Kết quả thẩm định phải được lập thành biên bản, nêu rõ nội dung thẩm định và kết luận cụ thể hồ sơ đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện cấp giấy phép.  Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày có Kết quả thẩm định, cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh có trách nhiệm cấp Giấy phép. Trường hợp không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do”. | ***Thành phố Hải Phòng:*** đề nghị chỉnh sửa thành “Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh thẩm định hồ sơ và “tổ chức” thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh về các điều kiện quy định tại Nghị định này” |  |  |
| **TP. Hồ Chí Minh:** Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung quy định việc phải tổ chức đoàn thẩm định trước khi cấp phép vì dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 54/2019/NĐ-CP đã bãi bỏ các điều kiện về diện tích phòng hát, chốt cửa tại địa điểm kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Việc cấp phép căn cứ trên các thành phần hồ sơ đã được tiếp nhận và đảm bảo về các quy định phòng cháy chữa cháy, đảm bảo được xây dựng theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình tại cơ sở kinh doanh. Do đó, thời gian cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường sẽ được rút ngắn; đồng thời các đơn vị quản lý nhà nước về karaoke, vũ trường tại địa phương tăng cường công tác hậu kiểm các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường phù hợp với tình hình thực tế.  - Trong trường hợp cơ quan soạn thảo vẫn giữ nguyên thành phần đoàn thẩm định từ nhiều ngành như Văn hóa, Công an, Xây dựng và các cơ quan khác liên quan, đề nghị cơ quan soạn thảo nêu rõ đơn vị chủ trì đoàn thẩm định để xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên, cơ quan tham gia đoàn thẩm định và thời gian tổ chức đoàn thẩm định do đến từ nhiều cơ quan nên thời gian thẩm định thực tế nên sửa đổi thành 07 ngày làm việc. | Tiếp thu và chỉnh sửa thời gian thẩm định thực tế thành 07 ngày làm việc | Nghị định số 54/2019/NĐ-CP đã quy định về việc thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh nhưng chưa được cụ thể hóa dẫn đến việc phân định trách nhiệm quản lý nhà nước trong hoạt động cấp phép giữa các sở, ngành còn chưa rõ ràng, gây khó khăn trong công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với việc kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.  Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng sửa đổi, giao thẩm quyền cấp phép về UBND cấp tỉnh để đảm bảo sự thống nhất, chỉ đạo thực hiện hoạt động cấp Giấy phép nói chung và thành lập đoàn thẩm định nói riêng. |
|  | **Bộ Xây dựng:** Tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP) đề xuất thành lập Đoàn thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh về các điều kiện, làm cơ sở cho việc cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định này để thống nhất với thẩm quyền cấp Giấy phép quy định tại Điều 9 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định). Đồng thời, quy định này cũng làm phát sinh nguồn lực (về con người, kinh phí…) để tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương, do vậy, cần được đánh giá tác động kỹ lưỡng, lấy ý kiến của các địa phương để bảo đảm tính khả thi trong triển khai thực hiện.  - Đề nghị bổ sung về mẫu giấy phép được quy định tại Phụ lục 2 của Nghị định (dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã không quy định) và nghiên cứu bổ sung thêm về mẫu Biên bản của kết quả thẩm định như đã nêu tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. | Tiếp thu và bổ sung mẫu biên bản thẩm định. | Việc thẩm định thực tế cơ sở kinh doanh đã được quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP Dự thảo Nghị định mới chỉ cụ thể hơn thành phần Đoàn thẩm định để đảm bảo công tác thẩm định thực tế. |
| **5. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 18 như sau:**  “3a. Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn về việc bảo đảm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường”. | **Bộ Xây dựng:** Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP đã quy định cụ thể về trách nhiệm bảo đảm tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến an toàn cháy cho công trình xây dựng nói chung (trong đó, có công trình được xây dựng để kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường) trong quá trình thiết kế xây dựng, thi công xây dựng (trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, đơn vị thi công, cơ quan quản lý nhà nước…). Do vậy, việc đề xuất quy định trách nhiệm của Bộ Xây dựng tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định (bổ sung khoản 3a Điều 18 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP) là không cần thiết và chưa phù hợp với Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Theo đó, đề nghị bỏ khoản 5 Điều 1 của dự thảo Nghị định về bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 18 Nghị định 54/2019/NĐ-CP. | Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo, bổ sung trách nhiệm phối hợp của Bộ Công an trong việc hướng dẫn việc áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn áp dụng, liên quan đến phòng cháy chữa cháy tại cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường |  |
| **6. Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 19 như sau:**  “2a. Quy định cụ thể thành phần, quy chế hoạt động của đoàn thẩm định để cấp, điều chỉnh giấy phép Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường tại địa phương”. | ***Bộ Tư pháp:***  - Nghiên cứu xác định và quy định ngay tại dự thảo Nghị định những vẫn đề liên quan đến hoạt động của Đoàn thẩm định thay vì giao lại cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành để đảm bảo khi Nghị định được ban hành sẽ có hiệu lực áp dụng ngay, tránh xảy ra tình trạng Nghị định “chờ” Thông tư.  - Đề nghị nghiên cứu mẫu hóa biên bản làm việc/thẩm định của Đoàn thẩm định tại Phụ lục Nghị định | Tiếp thu và bổ sung Mẫu biên bản thẩm định vào phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định | Dự thảo dự kiến giao UBND cấp tỉnh trách nhiệm Quy định cụ thể thành phần, quy chế hoạt động của đoàn thẩm định do đó, các địa phương có thể áp dụng ngay quy định sau khi Nghị định được ban hành. |
| **7. Bãi bỏ các quy định sau đây:**  a) Khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.  b) Các khoản 3, 4 và 5 Điều 5 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. | ***Thành phố Hà Nội:*** đề nghị giữ nguyên quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP (quy định: địa điểm kinh doanh dịch vụ vũ trường phải cách trường học, bệnh viện, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử - văn hóa từ 200m trở lên)với lý do: cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường sử dụng nhạc mạnh có độ ồn và độ rung lớn, ảnh hưởng đến cộng đồng khu vực xung quanh, đặc biệt là những nơi cần yên tĩnh như: trường học, bệnh viện, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử - văn hóa; cơ quan chức năng của địa phương gặp khó khăn khi quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với cơ sở kinh doanh sử dụng nhạc mạnh như chưa có phương tiện hữu hiệu đo cường độ, âm lượng của độ ồn, độ rung của âm thanh phát ra từ các cơ sở kinh doanh có sử dụng | Tiếp thu và giữ nguyên quy định tại Khoản 4 Điều 4 và khoản 4 Điều 5 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP |  |
| ***Thành phố Hải Phòng:*** đề nghị giữ nguyên các quy định | Tiếp thu và giữ nguyên quy định tại Khoản 4 Điều 4 và khoản 4 Điều 5 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP |  |
| ***Thành phố Hồ Chí Minh:*** Kiến nghị cơ quan soạn thảo giữ nguyên khoản 4, Điều 4 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP về quy định chốt cửa tại phòng hát karaoke do hiện nay tình trạng tệ nạn trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke diễn biến phức tạp, biến tướng nên việc bỏ quy định này sẽ gây khó khăn trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ sở kinh doanh. | Tiếp thu và giữ nguyên quy định tại Khoản 4 Điều 4 và khoản 4 Điều 5 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP |  |
| **Điều 2. Quy định chuyển tiếp**  1. Trường hợp doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa đến thời hạn được cấp thì trình tự, thủ tục sẽ áp dụng theo quy định của Nghị định này.  2. Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh đã được cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và bảo đảm các điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định này được tiếp tục hoạt động theo nội dung ghi trong Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã cấp. Trường hợp có thay đổi hoạt động kinh doanh phải thực hiện theo thủ tục điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh. | ***Bộ Tư pháp:*** Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định: "Trường hợp doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấp phép đủ điều kiện kinh doanh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa đến thời hạn được cấp thì trình tự, thủ tục sẽ áp dụng theo quy định của Nghị định này". Tuy nhiên, quy định này chưa bao quát hết các trường hợp trong thực tế. Bởi lẽ, ngoài các hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép đã nộp thì còn các hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép đã nộp cho cơ quan quản lý nhà nước trước ngày Nghị định này có hiệu lực và đang trong quá trình giải quyết.  Khoản 2 Điều này quy định "Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh đã được cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và bão đăm các điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định này được tiếp tục hoạt động...". Tuy nhiên, nội dung này chưa đảm bảo rõ ràng, minh bạch | Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo |  |
| **Điều 3. Điều khoản thi hành**  Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2023. |  |  |  |
| **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**  Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./. |  |  |  |
| **Ý KIẾN KHÁC** | | | |
|  | Bộ Công thương: đề nghị bổ sung thuyết minh cụ thể hơn về lí do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các điều kiện kinh doanh; sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ quan có thẩm quyền, quy trình cấp Giấy phép;  điều khoản chuyển tiếp để đảm bảo tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp trong hệ thống pháp luật và tính khả thi | Tiếp thu và đã bổ sung vào dự thảo |  |
|  | Bộ Tư pháp: Về hồ sơ thủ tục xây dựng và kỹ thuật soạn thảo Nghị định: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, thủ tục xây dựng Nghị định theo trình tự rút gọn. Trong đó, đề nghị tuân thủ biểu mẫu Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP | Tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị định và Tờ trình |  |
|  | Bộ Tư pháp: Đề nghị bổ sung trường hợp thu hồi Giấy phép nếu cơ sở kinh doanh vi phạm điều kiện phòng cháy, chữa cháy | Tiếp thu và bổ sung nội dung sửa đổi tại điểm b khoản 1 Điều 16 |  |
|  | Bộ Tư pháp: Nội dung dự thảo Nghị định dự kiến bãi bỏ một số điều kiện kinh doanh liên quan đến diện tích tối thiểu của các quán karaoke và vũ trường; đồng thời, điều chỉnh thẩm quyền cơ quan cấp phép, điều chỉnh và thu hồi giấy phép nhưng cũng chưa sửa đổi, bổ sung tương ứng đối với các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số đối với những vấn đề nêu trên. Do đó, đề nghị rà soát tổng thể các biểu mẫu để để xuất sửa đổi phù hợp | Tiếp thu và bổ sung việc sửa đổi tổng thể các biểu mẫu vào dự thảo |  |
|  | Bộ Tư pháp: Đề nghị bổ sung quy định về thời hạn của Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường |  | Dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung các quy định về điều kiện kinh doanh, trong đó bao gồm điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, đồng thời, bổ sung điều kiện “Bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn áp dụng, liên quan đến phòng cháy chữa cháy tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke”. Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng bổ sung trường hợp cơ sở kinh doanh bị thu hồi Giấy phép khi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.  Căn cứ các quy định trên, trong quá trình thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường định kỳ, đột xuất, khi phát hiện các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, các cơ quan chức năng khi phát hiện các dấu hiệu vi phạm về an toàn phòng cháy, chữa cháy có thể thu hồi Giấy phép của các cơ sở, ngăn chặn kịp thời các tình huống gây mất an toàn cho người dân. |
|  | Thành phố Hà Nội: đề nghị bổ sung thời hạn Giấy phép Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường để đảm bảo công tác quản lý nhà nước tại địa phương đối với loại hình kinh doanh dịch vụ có điều kiện, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ, tệ nạn xã hội này được chặt chẽ, hiệu quả |  | Các cơ sở kinh doanh có nghĩa vụ Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Trưởng hợp vi phạm quy định tại Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 54/2019/BNĐ-CP thì bị yêu cầu tạm dừng hoạt động kinh doanh để khắc phục vi phạm hoặc thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh.  Bên cạnh đó, Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 475/TB-VPCP chỉ giao Bộ VHTTDL nghiên cứu sửa đổi quy định về cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác PCCC và CNCH đối với dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. |
|  | Thành phố Hồ Chí Minh: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm 02 quy định về thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh theo Điều 10 Nghị định 54/2019/NĐ-CP: (1) Văn bản chứng minh bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ theo quy định; (2) Văn bản chứng minh việc bảo đảm tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường. Đồng thời, quy định cụ thể các biểu mẫu để thống nhất trong quá trình thực hiện: Mẫu biên bản kết quả thẩm định; Mẫu quyết định thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke; các biểu mẫu quy định phù hợp với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2019/NĐ-CP | Tiếp thu |  |
|  | TP. Hồ Chí Minh: Hiện nay, tại các cơ sở kinh doanh như: nhà hàng, quán ăn… (không có Giấy phép kinh doanh karaoke) xuất hiện hoạt động hát bằng các thiết bị như: loa kéo, máy tính bảng…gây khó khăn trong công tác quản lý. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung, làm rõ thêm các từ ngữ về “dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường” theo Điều 3, Nghị định 54/2019/NĐ-CP của Chính phủ để thống nhất áp dụng trên cả nước. |  | Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 475/TB-VPCP chỉ giao Bộ VHTTDL nghiên cứu sửa đổi quy định về cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác PCCC và CNCH đối với dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Bên cạnh đó, việc các cơ sở kinh doanh karaoke chuyển đổi công năng thành nhà hàng ăn uống kèm theo hoạt động ca hát hoặc biểu diễn là không phù hợp với các quy định tại Nghị định số 54/2019/NĐ-CP, các cơ quan chức năng tại địa phương cần kịp thời phát hiện và ngăn chặn. |